

Bản án số: 26/2024/HS-PT
Ngày 13 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương và ông Nguyễn Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/HS-PT ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo này đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1991 tại huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 05/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Ngọc H và bà Hà Thị C; có vợ là Nguyễn Thị Bích L (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2012/HSST ngày 10/01/2012); năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2014/HSST ngày 29/4/2014); ngày 15/8/2005 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 15/11/2005 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2023 đến ngày 30/11/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/11/2023, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE ALPHA, BKS 73 K1-273.26 đi từ nhà của mình ở Khu phố 5,

phường B, thị xã B lên huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T đi đến địa phận huyện Minh Hóa, sau đó đi vào đường liên thôn thuộc xã Yên Hóa thì thấy nhà của chị Đinh Thị Thu H ở thôn Yên Nhất, xã Yên Hóa không có ai ở nhà. T dừng xe bên phải đường và đi vòng ra phía sau nhà, T thấy cửa sau không khóa nên mở cửa đi vào. Khi vào nhà thấy 01 chiếc điện thoại Redmi 9A màu xanh có ốp lưng để trên mặt bàn gỗ sát bếp, T lấy điện thoại có ốp lưng bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải, sau đó T tiếp tục lấy ở phía dưới lớp chiếu đầu giường số tiền 60.000 đồng bỏ vào túi quần. Sau khi lấy tài sản xong, T đi ra theo hướng cũ và điều khiển xe về nhà ở Khu phố 5, phường B, thị xã B. Đến ngày 21/11/2023, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa phát hiện bắt giữ và tạm giữ đồ vật tài liệu theo quy định.

Theo Kết luận định giá số: 30/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hãng Redmi 9A, màu xanh, số IMEL 1: 866581050768920/78, số IMEL 2: 866581050768938/78, có giá trị tại thời điểm bị mất trộm là: 3.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 16/01/2024 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa: 01 chiếc ốp điện thoại di động màu xám đen, bên trong màu trắng đục, bên ngoài có in hình con gấu có dòng chữ GUCI, có giá trị tại thời điểm bị mất trộm là: 49.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc T đã trả lại số tiền 60.000 đồng và bồi thường 300.000 đồng cho bị hại Đinh Thị Thu H. Bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 10/CT-VKSNDMH ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Nguyễn Ngọc T một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Anpha BKS 73K1-273.26.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18/3/2024, bị cáo Nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận: Lợi dụng khi chị Đinh Thị Thu H vắng nhà, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị Hà lấy trộm tài sản là 01 điện thoại di động hiệu redmi 9A, 01 ốp điện thoại và số tiền 60.000 đồng của chị Đinh Thị Thu H. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Ngọc T chiếm đoạt là 3.109.000 đồng. Do đó, Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Ngọc T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đề thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy Tòa án cấp sơ thẩm có bỏ sót tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 mà bị cáo được hưởng, do tài sản bị cáo đã chiếm đoạt chỉ trị giá 3.109.000 đồng. Nhưng, bị cáo là người có quá trình nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt tù và bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, do vậy, hình phạt 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là đã thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T. Giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ trước đây (từ ngày 21/11/2023 đến ngày 30/11/2023).

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Minh Hóa;
- Công an huyện Minh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- Những người TGTT;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu